**PHỤ LỤC SỐ 02**

MẪU GIẤY PHÉP THÀNH LẬP CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2024/TT-NHNN ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép lần đầu của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài)*

|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: /GP-NHNN | *Hà Nội, ngày tháng năm.....* |

**GIẤY PHÉP**

**THÀNH LẬP CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI**

**THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số*[*102/2022/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tien-te-ngan-hang/nghi-dinh-102-2022-nd-cp-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-ngan-hang-nha-nuoc-viet-nam-545056.aspx)*ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 162/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô và điều kiện đối với chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập;*

*Căn cứ Thông tư số .../2024/TT-NHNN ngày ... tháng ... năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định hồ sơ, thủ tục cấp Giấy phép lần đầu của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam nước ngoài;*

*Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài của Ngân hàng .................. và hồ sơ kèm theo;*

*Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép thành lập chi nhánh ngân hàng nước ngoài của Ngân hàng ......... ngày....;*

*Theo đề nghị của Thủ trưởng Đơn vị đầu mối xử lý hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Cho phép Ngân hàng ............., quốc tịch ............, có trụ sở chính tại ........... được thành lập chi nhánh tại ............., Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam như sau:

1. Tên chi nhánh:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: ...............;

- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: .................;

- Tên giao dịch (hoặc tên viết tắt): ................

2. Địa chỉ trụ sở:........................................

**Điều 2.**Vốn được cấp của Ngân hàng ... - Chi nhánh .... là ......... (bằng chữ: ........ ).

**Điều 3.**Thời hạn hoạt động của Ngân hàng ... - Chi nhánh ........... là ..... năm.

**Điều 4. Nội dung hoạt động**

Ngân hàng ..... - Chi nhánh .... được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau đây:

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.

2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi.

3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:

a) Cho vay;

b) Chiết khấu, tái chiết khấu;

c) Bảo lãnh ngân hàng;

d) Phát hành thẻ tín dụng;

đ) Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế đối với các ngân hàng được phép thực hiện thanh toán quốc tế;

e) Thư tín dụng;

g) Hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật).

4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.

5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.

6. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây:

a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;

b) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế và các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật).

7. Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.

8. Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước.

9. Cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

10. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật.

11. Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước.

12. Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.

13. Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

14. Tổ chức thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.

15. Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế.

16. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm về ngoại hối trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định.

17. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm phát sinh về lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật).

18. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

19. Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

20. Các hoạt động kinh doanh khác

a) Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;

b) Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản;

c) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác;

d) Dịch vụ môi giới tiền tệ;

đ) Kinh doanh vàng;

e) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;

g) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép;

h) Phát hành trái phiếu;

i) Lưu ký chứng khoán;

k) Nghiệp vụ ngân hàng giám sát;

l) Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

21. Cung ứng sản phẩm phát sinh giá cả hàng hóa.

22. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.

23. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán.

24. Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng (chỉ cấp phép khi có quy định của pháp luật).

**Điều 5.**Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng ... - Chi nhánh ........... phải tuân thủ pháp luật Việt Nam.

**Điều 6.**Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 7.**Giấy phép thành lập Ngân hàng ... - Chi nhánh ....... được lập thành năm (05) bản chính: một (01) bản cấp cho Ngân hàng... - Chi nhánh ; một (01) bản để gửi Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh; ba (03) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (một bản lưu tại Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, một bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh .............., một bản lưu tại hồ sơ cấp Giấy phép thành lập Ngân hàng ............ - Chi nhánh ..........

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 7; - UBND tỉnh/TP ......; - Bộ Công an; - Lưu: VP, Đơn vị đầu mối xử lý hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép. |  |